

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LƯƠNG SƠN
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số:59/2020/HSST
Ngày: 25/12/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LƯƠNG SƠN, TỈNH HÒA BÌNH
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Chu Thị Lan Anh**

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Hoàng Thị Huyền.
- Bà Phan Thị Thu.

Thư ký phiên tòa: Bà **Hà Phương Huyền** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Đức Đông - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 60/2020/TLST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:61/2020/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Trịnh Tiến H. Sinh ngày 23 tháng 3 năm 1990.

Nơi cư trú: Tổ 1, phố Ng, xã TM, thành phố HB, tỉnh HB.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Vợ : Lý Thị H, sinh năm 1994; Con: 02 con, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2015

Con ông Trịnh Đình Ph, sinh năm 1951 và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1952.

Tiền án; Tiền sự: không.

Nhân thân: Năm 2008, bị Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 290/2008/hSST.

Tạm giữ: từ ngày 30/5/2020 đến 08/6/2020; Tạm giam: không

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa

- *Bị hại:*

1/ Chị Nguyễn Thị H - sinh năm 1984. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Trú tại: Thôn ĐB, xã HS, huyện LS, tỉnh HB.

- *Người làm chứng:*

1/ Chị Lý Thị H, sinh năm 1994.

Trú tại: Tổ 1, phố Ng, xã TM, tp HB, tỉnh HB.

2/ Anh Lý Văn T, sinh năm 1983.

Trú tại: Thôn BT, xã HS, huyện LS, tỉnh HB.

3/ Anh Lê Văn L, sinh năm 1982.

Trú tại: CN, TH, huyện CM, tp.HN.

4/ Ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1962.

Trú tại: TT, thị trấn XM, huyện CM, tp.HN.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án trộm cắp tài sản do Trịnh Tiến H thực hiện được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 30/05/2020 Trịnh Tiến H, SN: 23/03/1990 và vợ là Lý Thị H, SN: 1994 cùng có HKTT: Tổ 1, phố Ng, TM, TP HB, HB cùng anh Lý Văn T (là cậu của H), SN: 1983, HKTT: BT, HS, LS, HB đến quán tạp hoá nhà chị Nguyễn Thị H, SN: 1984 (HKTT: CN, TH, CM, HN) tại ĐB, HS, LS, HB để mua thiết bị ống dẫn nước. Khi đến nơi H đi đến khu vực bán hàng trong quán chọn thiết bị, còn H và anh T đi bộ ra bàn ghế phía sau quán ngồi uống nước, hút thuốc lào. Lúc này H phát hiện trên mặt bàn uống nước có 1 chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng SAMSUNG GALAXY S10 màu trắng đen của chị H nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản, sau đó lợi dụng lúc mọi người không để ý H đã lấy trộm chiếc điện thoại trên cho vào túi quần bên phải của mình rồi chờ sau khi mua hàng xong đi về cùng H và anh T. Lúc đi về nhà anh T ở BT, HS, LS, HB thì anh T là người điều khiển xe mô tô chở H ngồi phía sau,

trên đường đi về H lấy chiếc điện thoại trộm được ra tháo sim và ốp nhựa bảo vệ phía sau vứt ở dọc đường. Khi về đến nhà anh T thì H không nói với ai và cất giấu chiếc điện thoại trên vào dưới khúc gỗ được đục hình đầu con dê để trong góc nhà.

Trong lúc này, sau khi phát hiện mình bị mất điện thoại thì chị H và chồng là anh Lê Văn L, SN: 1982, HKTT: CN, TH, CM, HN xem lại Camera an ninh của quán và phát hiện H là người đã lấy trộm chiếc điện thoại của mình. Sau đó chị H nhờ bố đẻ là ông Nguyễn Văn V, SN: 1962, HKTT: TT, XM, CM, HN cùng anh L đi tìm H để lấy lại chiếc điện thoại trên. Quá trình đi tìm ông V và anh L tìm đến nhà anh T và gặp H, H ở đó. Khi gặp H, ông V và anh L đã cho H xem đoạn video trích xuất từ camera an ninh của quán tạp hoá ghi lại hình ảnh H đã lấy trộm chiếc điện thoại của chị H thì H đã thừa nhận hành vi của mình và chỉ chỗ cho H vào trong nhà anh T để lấy chiếc điện thoại mang trả cho anh L. Trong quá trình nói chuyện thì anh L có túm cổ áo và xô đẩy làm H bị ngã và bị xước sát ở vùng cổ và vùng cánh tay phải. Sau đó ông V và anh L yêu cầu H, H, anh T đi về quán tạp hoá để tìm lại chiếc sim điện thoại H đã vứt, tuy nhiên H không tìm thấy và nói là không nhớ vứt ở đâu. Do bức xúc ông V đã dùng 01 cán chổi bằng tre đánh 2 cái vào phần hông và đùi của anh T, thấy vậy H vào can ngăn thì cũng bị ông V đánh vào vùng thắt lưng. Ngay lúc đó lực lượng Công an đến giải quyết và mời Hưng cùng những người có liên quan về trụ sở làm việc. Tại cơ quan Công an H đã xin đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm của mình.

Ngày 02/06/2020 Cơ quan CSĐT Công an huyện Lương Sơn đã Yêu cầu định giá tài sản đối với chiếc điện thoại di động SAMSUNG GALAXY S10 màu trắng đen.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 16/KL-HĐĐGTS ngày 06/06/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Lương Sơn kết luận: chiếc điện thoại di động SAMSUNG GALAXY S10 màu trắng đen có giá trị là 6.300.000 đồng (Sáu triệu ba trăm nghìn đồng).

Cáo trạng số 54/CT - VKSLS ngày 06/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn truy tố bị cáo Trịnh Tiến H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trịnh Tiến H như trong nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử :

Áp dụng khoản 1 Điều 173 ; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 268, Điều 269, Điều 292, Điều 293, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: xử phạt bị cáo Trịnh Tiến H từ 09 đến 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án hoặc tự nguyện thi hành án.

***Về trách nhiệm dân sự:** Chị Nguyễn Thị H đã nhận lại điện thoại SAMSUNG GALAXY S10 màu trắng đen. đã qua sử dụng, không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập.

*** Vật chứng vụ án**

- 01 chiếc điện thoại di động SAMSUNG GALAXY S10 màu trắng đen. đã qua sử dụng. Hiện Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị H.

- 01 (Một) đĩa CD bên trong chứa 01 đoạn video quay lại nội dung vụ việc và quá trình hành vi vi phạm của Trịnh Tiến H ngày 30/05/2020 (lưu trong hồ sơ vụ án)

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, bị cáo nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Hội đồng xét xử công bố lời khai trước cơ quan điều tra của bị hại, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận và trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Về tố tụng: Tội phạm xảy ra tại xóm DB, xã HS, huyện LS, tỉnh HB, bị cáo bị truy tố theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự có mức cao nhất của khung hình phạt là 03 năm, theo quy định tại Điều 268, 269 Bộ luật tố tụng hình sự là thuộc thẩm quyền xét xử của Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình.

Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lương Sơn, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người làm chứng không có ai khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

Tại phiên tòa bị hại chị Nguyễn Thị H có đơn xin xét xử vắng mặt, chị H đã nhận lại điện thoại bị Trịnh Tiến H trộm cắp, không có yêu cầu bồi thường gì thêm, người làm chứng vắng mặt nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, việc họ vắng mặt tại phiên tòa không làm ảnh hưởng đến nội dung vụ án cũng như quyền và lợi ích hợp pháp của họ nên Hội đồng xét xử tiếp tục làm việc theo quy định tại Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa bị cáo Trịnh Tiến H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của bị cáo và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, như vậy đã có đủ căn cứ kết luận:

Vào khoảng 15 giờ 00 ngày 30/05/2020 tại quán tạp hoá của gia đình chị Nguyễn Thị H, SN: 1984 tại DB, HS, LS, HB. Trịnh Tiến H, SN: 1990, HKTT: Tổ 1, Phố Ng, TM, TP HB, tỉnh HB có hành vi lén lút trộm cắp 01 điện thoại di động, nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY S10 màu trắng đen của chị Nguyễn Thị H. giá trị là 6.300.000 đồng (Sáu triệu ba trăm nghìn đồng).

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn truy tố bị cáo theo quy định tại điểm khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo Trịnh Tiến H là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an trên địa bàn huyện Lương Sơn và gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân.

[3] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Bị cáo Trịnh Tiến H là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có nhận thức và hiểu biết pháp luật nhưng lười lao động, muốn hưởng thụ thành quả lao động của người khác một cách trái pháp luật nên đã thực hiện hành vi

trộm cắp tài sản của chị H. Đây không phải lần đầu H trộm cắp tài sản, năm 2008 bị Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, H không lấy đó là bài học để rèn luyện tu dưỡng bản thân, làm ăn lương thiện trở thành công dân có ích cho xã hội mà tiếp tục đi vào con đường trộm cắp tài sản nên cần thiết phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội theo quy định tại Điều 38 Bộ luật hình sự để giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Tuy nhiên Hội đồng xét xử cũng xét thấy bị cáo Trịnh Tiến H trước Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay đã thành khẩn khai báo, ăn lăn hối cải; đầu thú; bị cáo là lao động chính duy nhất trong gia đình, bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để HDXX xem xét khi lượng hình đối với bị cáo.

Bị cáo Trịnh Tiến H là lao động tự do, không có thu nhập ổn định do vậy Hội đồng xét xử không phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Trong vụ án này anh Lê Văn L chồng chị Nguyễn Thị H bị hại trong vụ án lúc nói chuyện với H về việc H lấy chiếc điện thoại của chị H, anh L túm cổ áo và xô đẩy làm H bị ngã xước ở vùng cổ và vùng cánh tay phải. Tuy nhiên bị cáo H đã từ chối giám định thương tích và không có đề nghị gì vì thương tích nhẹ, không ảnh hưởng đến sức khỏe. Hành vi của anh Lê Văn L không đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là thỏa đáng.

Chị Lý Thị H và anh Lý Văn T có trình bày bị ông Nguyễn Văn V bắt đẽ bị hại Nguyễn Thị H trong lúc cùng H, H và anh T đi tìm chiếc sim điện thoại của chị H mà H đã vứt đi nhưng không tìm thấy, do bức xúc đã bị ông Nguyễn Văn V dùng cán chổi đánh. Tuy nhiên do bị thương tích nhẹ không ảnh hưởng đến sức khỏe nên chị H và anh T đã từ chối giám định thương tích và không có đề nghị gì đối với thương tích của mình. Cơ quan điều tra công an huyện Lương Sơn đã ra Quyết định xử lý vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 750.000 đồng đối với ông Nguyễn Văn V theo Nghị định 167/NĐ – Cp ngày 12/11/2013

[4] Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thị H đã nhận lại điện thoại SAMSUNG GALAXY S10 màu trắng đen. đã qua sử dụng, không có yêu cầu bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về vật chứng vụ án:

- 01 chiếc điện thoại di động SAMSUNG GALAXY S10 màu trắng đen. đã qua sử dụng. Hiện Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị H nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- 01 (Một) đĩa CD bên trong chứa 01 đoạn video quay lại nội dung vụ việc và quá trình hành vi vi phạm của Trịnh Tiến H ngày 30/05/2020 (lưu trong hồ sơ vụ án)

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 268, Điều 269, Điều 292, Điều 293, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố bị cáo Trịnh Tiến H phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Trịnh Tiến H 09 (Chín) tháng tù, được trừ đi số ngày tạm giữ từ 30/5/2020 đến 08/6/2020, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án hoặc tự nguyện thi hành án.

2. Về án phí: Bị cáo Trịnh Tiến H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND T. Hòa Bình;
- VKS T. Hòa Bình
- Sở tư pháp T. Hòa Bình
- VKSNDH. Lương Sơn;
- CAH. Lương Sơn;
- Chi cục THADS H. Lương Sơn;
- THA. Hình sự
- Bị cáo, đương sự;

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa